

GỬI MỘT NGƯỜI BẠN TRẺ MUỐN HỌC Z

Nhiên Hòa

Trước hết có ý kiến cho rằng tư tưởng LĐA không có gì mới lạ. Tất nhiên những điều LĐA nói đến không có gì mới lạ, bởi một lẽ đơn giản là chân lý luôn đã có như thế từ ngàn xưa đến nay và mai sau. Điều mới là cách hệ thống hóa, và cách vận dụng hệ thống tư tưởng đó vào việc tổ chức và thực hiện đời sống cá nhân và xã hội. Đó là 3 cái khác nhau giữa các hệ thống tư tưởng. Đây là chưa kể có hệ thống tư tưởng có đủ cả ba, có hệ thống tư tưởng chỉ có 1 hoặc 2. Và đây là điều chúng ta cần nắm được trong khi tìm học về tư tưởng của LĐA.

Nói cách khác, chân lý chỉ có một và đều lấy xuất phát điểm từ đời sống thực của con người mà LĐA gọi là thực tại sinh mệnh, nhưng khi chuyển thành hệ thống tư tưởng thì lại sinh ra đủ mọi phương cách và hệ thống khác nhau. Tại sao? Câu hỏi tại sao này vô cùng quan trọng. Trả lời câu hỏi này là nắm được tinh chỉ của một hệ thống tư tưởng, ngay cả đối với tôn giáo. Thí dụ: Phật giáo khác với Công giáo, khác với Dịch Học ở chỗ nào và tại sao? Nguyên ủy sự khác biệt này là ở chỗ nào??

LĐA đưa ra cách nhìn và phương pháp để thấy được sự khác biệt đó, và giúp ta nhìn rõ được sự khác biệt này, và quan trọng hơn, sắp xếp được vị trí và giá trị đúng thực của mỗi tôn giáo, mỗi hệ thống tư tưởng đã có (đây là ý nghĩa của *Ám Thị Biểu*). Vì vậy LĐA gọi hệ thống tư tưởng của ông là “tập đại thành” (tạm hiểu nhanh là tập hợp lại để thành một cái lớn). LĐA muốn đưa ra một *Theory of Everything* trong lãnh vực tư tưởng. Trong LĐA có cả triết, sử, khoa, cả thuần túy lý luận và thực tiễn lý luận. Vì vậy ông mới gọi tư tưởng của ông là “Thắng Nghĩa” (chúng ta nên dùng từ này hơn là “chủ nghĩa Duy Dân”, vì chủ nghĩa DD chỉ để nhấn mạnh đến khía cạnh vận dụng vào xã hội của toàn bộ hệ thống Thắng Nghĩa). Các đạo giáo lớn, kể cả Dịch học, có thể cùng hàm chứa cả triết, sử, khoa, cả phần thuần túy và phần thực tiễn lý luận, nhưng mới chỉ đưa ra được những điểm tinh chỉ của các phần này, của chân lý về tự nhiên, con người và xã hội. Nhưng nếu nói về mặt toàn diện như một hệ thống tư tưởng thì rất ít. Ở Tây Phương, trước Marx có Hégel, nhưng tư tưởng của Marx hệ thống hóa rõ ràng đầy đủ, mạch lạc, chặt chẽ hơn Hégel nhiều. Chính vì thế mà hấp dẫn nhiều nhà lý luận triết học, xã hội học, sử học và nhất là cách mạng gia và chính trị gia, suốt cả trăm năm.

Sau Marx, ở Đông Phương có Tôn Dật Tiên và Lý Đông A. Tôn Dật Tiên định lấy từ Dịch Học ra, cộng với một số tư tưởng Tây phương, để tạo thành hệ thống Tam Dân chủ nghĩa, nhưng hệ thống này còn thiếu nhiều phần, và nhất là thiếu mạch lạc, không nhất quán, từ tiền đề triết học đến biện chứng pháp, đến thực tiễn lý luận.

LĐA có hệ thống đầy đủ như Marx, dù chưa khai triển được chi tiết như Marx vì lý do đơn giản là quá ít thời gian, lại bận rộn với công việc cách mạng, trong giai đoạn đấu tranh đầy gian hiểm, giữa gong kim CS và Pháp. Dù thế, toàn bộ hệ thống Thắng Nghĩa đã được đưa ra trọn vẹn, như một cái khung sườn, với nhiều chi tiết căn bản quan trọng, đầy đủ từ tiền đề triết học đến công cụ lý luận (qui luật biện chứng và biện chứng pháp), đến sử quan, đến kiến thiết luận và cách mạng luận. Toàn bộ cái khung sườn tư tưởng đó được LĐA trình bày cô đọng trong nhiều văn bản còn được lưu giữ đến nay, như Âm Thị Biểu, Chìa Khóa Thắng Nghĩa, Nền Triết Học Chính Thống, Sinh Mệnh Tâm Lý, Chu Tri Lục, và rải rác trong nhiều văn bản khác.

Cái khung sườn tư tưởng đó, nếu hiểu được, đủ để so sánh từng điểm một với tư tưởng Marx, và vượt trội hơn Marx, vì “tập đại thành” được tư tưởng đồng tâm kim cổ. Trong LĐA có cả Marx, nhưng vì có cả những tinh chỉ Đông (Phật, Dịch), Tây (khoa học) và tinh chỉ Việt (dân bản và nhân chủ) nên vừa tránh được những sai lầm căn bản của Marx vừa vượt được Marx, phù hợp với xu thế tiến hóa của nhân loại. Nếu hiểu được là LĐA vượt được Marx ở những điểm nào thì sẽ hiểu được LĐA, và mới thật sự hãnh diện vì dân tộc ta đã có được một thiên tài tư tưởng như thế. Và nhất là mới thật sự “gột rửa” được tư tưởng Marx trong đầu một số khá đông người Việt đã theo Marx trước đây và ngay bây giờ chỉ vì thấy cần có một lý tưởng và một chỉ nam tư tưởng để hành động.

Chỉ tiếc rằng LĐA mới tạo được một “cái khung sườn” tư tưởng, dù là một cái khung sườn “vô giá”, và cho tới nay, ngay cả trên thế giới hậu Mác-xít cũng chưa ai đưa ra được một cái khung sườn toàn diện, sinh động và hướng thượng như thế (mà LĐA gọi là vừa “bình diện” (flat or face), vừa “lập thể” (dimensional). Nhiệm vụ của những người học hiểu Thắng Nghĩa là hiểu hết và hiểu đúng được cả bình diện và lập thể tư tưởng của ông và khai triển ra được bằng ngôn ngữ thời đại, dễ hiểu, có phân tích và chứng minh. Và nhất là để vận dụng thành công vào việc kiến thiết một nước Việt mới trong thời đại mới.

Theo nhận định của tôi, Thắng Nghĩa là tài sản tinh thần, tư tưởng, văn hóa của dân tộc, đúc kết tinh hoa của nòi giống Việt trong thời đại toàn cầu. Là niềm hãnh diện của dân tộc Việt, là “món quà” văn hóa mà dân tộc Việt sẽ cống hiến cho nhân loại trong thiên niên kỷ thứ ba này. Dân tộc chúng ta có gì khác để cống hiến, để hãnh diện, để chứng tỏ cái bản sắc đặc thù của dân tộc mình với thiên hạ? Nếu không phải là Thắng Nghĩa? Con rồng kinh tế ư? Chế độ dân chủ ư? Tất nhiên những điều đó là cần nhưng chưa đủ để phát huy được bản chất đặc thù, độc đáo của người Việt trong cộng đồng nhân loại toàn cầu.

Việt Nam thế kỷ 21 phải là một “con rồng văn hóa”, vừa để giải quyết những vấn đề văn hóa và tinh thần của chính dân tộc ta, vừa góp phần giải quyết cuộc khủng hoảng văn hóa và tinh thần chung cho cả nhân loại --cuộc khủng hoảng đang lan tràn thế giới qua cơn sóng toàn cầu hóa (hiện tượng McDonald hóa = soap culture), và đang lan tràn vào Việt Nam qua chính sách “mở cửa” phi văn

hóa và vô văn hóa hiện nay. Tôi tin rằng Thắng Nghĩa sẽ giúp Việt Nam trở thành “con rồng văn hóa”.

Nhưng Thắng Nghĩa cần được khai triển và vận dụng bởi thế hệ 2000, thế hệ có nhiệm vụ lịch sử vô cùng khó khăn nhưng lớn lao và vinh dự. Và cũng đang có đủ cả thời cơ và điều kiện dân tộc và thời đại để hoàn thành nhiệm vụ lịch sử này. Chỉ cần có quyết tâm và nhận thức mới. Thắng Nghĩa sẽ cung cấp được nhận thức mới. Còn quyết tâm? Phải ở nơi tự mỗi thanh niên Việt 2000, không thể từ nơi nào đến được.

Có một vấn đề nhỏ nữa là khi nghiên cứu tư tưởng LĐA có nhiều người ngại ngùng vì các danh từ mới. Nhưng tư tưởng nào có danh từ đó. Marx cũng đã phải đặt ra nhiều từ mới vì nếu không sẽ không thể diễn đạt được các quan điểm và ý tưởng mới của ông. Dịch học, Phật học, và mọi hệ tư tưởng khác của Đông Tây đều thế cả. Do đó, tất nhiên tìm hiểu được danh từ mới của Thắng Nghĩa là điều cần thiết để hiểu được tư tưởng của LĐA.

Hy vọng rằng những trao đổi và gợi ý trên đây sẽ giúp bạn trẻ “vào” được Thắng Nghĩa một cách đỡ bỡ ngỡ, và có hiệu quả hơn. Hãy “vào” Thắng Nghĩa cũng như vào bất cứ một tư tưởng mới nào khác bằng một tâm hồn trong sáng, một trí óc “sạch không” (gột rửa), luôn rộng mở, thì sẽ dễ dàng “dung chứa” được những gì mới lạ của tư tưởng này.

Phương pháp tiếp cận Thắng Nghĩa (cũng như với mọi hệ tư tưởng nào khác), theo tôi (và tôi nghĩ rằng, cũng theo đúng tinh thần hướng dẫn của Lý Tiên Sinh), gồm 3 bước (dù bước này luôn gắn chặt, hỗ tương, với bước kia):

1. *Quan sát và phân tích đời sống thực tiễn*, toàn diện, sinh động và tròn đầy của mỗi con người và của mọi con người không phân biệt (LĐA gọi là “sinh mệnh” hay “thực tại sinh mệnh”) với “lòng trong sáng, óc sạch không”, để sự phân tích phản ánh được thực tại mà không bị sai lệch vì bất cứ tư kiến và định kiến nào;

2. *Cố gắng lý luận hóa, hệ thống hóa thực tại*, sao cho vừa đầy đủ mọi mặt mà vẫn giữa được, càng trung thực bao nhiêu càng tốt, tính chất toàn diện, tròn đầy, sinh động, của thực tại sinh mệnh;

3. *Sau đó, lại trở lại với đời sống thực thường ngày* (với thực tại sinh mệnh) để vận dụng những gì đã hệ thống hóa vào làm việc và sinh sống. Nếu tư tưởng không gắn được và không giúp giải quyết được cuộc sống thường ngày (riêng và chung), và nhất là không giúp phát triển và nâng cao được đời sống này (hướng thượng) thì tư tưởng đó vừa sai với con người, với thực tại sinh mệnh, vừa không cần thiết cho con người.

Giai đoạn 3 khác với giai đoạn 1 một chút thôi: “con trâu và người chăn trâu” đều đã được “thuần hóa” rồi, đều đã hợp nhất thành một rồi. LĐA gọi là “cùng vũ trụ

hòa” (nhiên hòa). Giác biến chứng lớn, tu tính mệnh ta, cứu nòi giống Việt, bênh loài người yếu, mà không “cùng vũ trụ hoà” được thì vẫn còn nhiều chấp chước cá nhân danh vọng, dễ coi phương tiện làm cứu cánh và biến cứu cánh thành phương tiện. Hay đúng hơn, mọi hiểu biết, nhận thức, khả năng, vẫn chỉ ở ngoài ta, chưa trở thành “tự kỷ”, trở thành một phần của chính ta. Nhiên hòa là gắn liền ta với quanh ta thành một, hành động và tư tưởng là một (dù tất nhiên vẫn là hai), ta và đời sống là một, ta (mỗi cá nhân) với tự nhiên và xã hội (nhân quần, người khác) là một thể thống nhất. Là thành thực và nhuần nhuyễn giữa ta và ngoài ta, giữa lý luận và đời sống, giữa tri và hành, thành một.

Ta sống là cùng sống với vũ trụ và xã hội. Biên giới sinh hoạt và phát triển của vũ trụ và xã hội là biên giới của ta. Ta “*Sống cả ngàn năm một phút này*”. Thắng Nghĩa chính là thể, và chỉ là thể mới có ý nghĩa, mới đúng thực, và mới đáng để mỗi con người và mỗi người Việt học hiểu và vận dụng. *Tư tưởng, đời sống, tu dưỡng không thể tách biệt. Đó chính là bản chất và nội dung cũng như tác dụng của Thắng Nghĩa.*

Tóm lại Thắng Nghĩa là chìa khóa cho đời sống của mỗi con người và mỗi người Việt trong thời đại 2000 vì:

Thắng Nghĩa = thực tại sinh mệnh + tư tưởng + đời sống (cá nhân) + làm việc (cách mạng và kiến thiết).

Nhiên Hòa ĐVH

Trao đổi với một du sinh, thuộc thế hệ 2000
Tháng 1.2005